

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /2022/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**THÔNG TƯ**

**Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập**

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập, bao gồm: trường trung học cơ sở; trường phổ thông dân tộc bán trú cấp trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường trung học phổ thông chuyên; trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật có cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông (sau đây gọi chung là trường trung học).

2. Thông tư này áp dụng đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học.

**Điều 2. Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm**

Viên chức thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20.



## Chương II

### TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP, BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

#### Điều 3. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm

##### 1. Nhiệm vụ

a) Quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị; lưu giữ, sử dụng hồ sơ thiết bị; sửa chữa những thiết bị đơn giản;

b) Lập kế hoạch sử dụng, mua sắm, sửa chữa thiết bị của nhà trường; báo cáo và đề xuất với hiệu trưởng nhà trường phương án thanh lý, tiêu hủy thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng;

c) Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thiết bị, thí nghiệm;

d) Chủ trì các nội dung sinh hoạt chuyên đề về thiết bị, thí nghiệm ở trường;

đ) Chủ trì thực hiện việc khai thác phần mềm ứng dụng quản lý thiết bị;

e) Chủ trì việc tổ chức làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản với vật liệu dễ kiếm ở địa phương;

g) Phối hợp với giáo viên chuẩn bị các thiết bị, hóa chất và vật liệu cần thiết trong các bài thực hành, thí nghiệm; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm;

h) Phối hợp tổ chức, đánh giá các cuộc thi khoa học kỹ thuật của học sinh có liên quan đến thí nghiệm từ cấp trường trở lên;

i) Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ;

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

##### 2. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

a) Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành;

b) Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh;

c) Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định, quy trình chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật.

##### 3. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học);

b) Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định.



#### 4. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác;

b) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Có khả năng quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị; phòng chống cháy nổ và chữa cháy trong trường hợp xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm;

d) Có khả năng sửa chữa, tự làm và phối hợp với giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản;

đ) Có khả năng vận dụng linh hoạt, phối hợp và hỗ trợ giáo viên sử dụng có hiệu quả thiết bị, thí nghiệm vào thực tiễn giảng dạy cho học sinh;

e) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

#### **Điều 4. Nguyên tắc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm**

1. Việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm phải căn cứ vào quy định tại Thông tư này và vị trí việc làm, nhiệm vụ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức.

2. Khi bổ nhiệm từ ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức vào chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định của Thông tư này không được kết hợp nâng bậc lương.

#### **Điều 5. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm**

Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm mã số V.07.07.20 đối với:

1. Viên chức đang làm công tác thiết bị, thí nghiệm nhưng chưa được bổ nhiệm theo quy định của Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học công lập (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT) khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm quy định tại Thông tư này.

2. Trường hợp được tuyển dụng vào vị trí việc làm viên chức thiết bị, thí nghiệm sau ngày Thông tư này có hiệu lực và đáp ứng yêu cầu về tập sự theo quy định.

#### **Điều 6. Xếp lương**

1. Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm mã số V.07.07.20 quy định tại Thông tư này được áp dụng bảng lương viên chức loại A0 tại bảng 3 (bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây viết tắt là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).



2. Việc chuyển xếp lương đối với trường hợp khi tuyển dụng, bổ nhiệm vào chức danh viên chức thiết bị, thí nghiệm đang là công chức, viên chức chuyên ngành khác thực hiện như sau:

a) Trường hợp đang xếp lương công chức, viên chức loại A0 theo bảng 2 (bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước) hoặc bảng 3 (bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP thì xếp lương viên chức loại A0;

b) Trường hợp đang xếp lương công chức, viên chức loại A1 trở lên hoặc loại B thì được xếp lại lương theo hướng dẫn tại khoản 1 Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này là căn cứ để thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học.

2. Các cơ sở giáo dục ngoài công lập cùng cấp có thể áp dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện.

3. Người đứng đầu các trường trung học trực tiếp quản lý, sử dụng viên chức có trách nhiệm:

a) Rà soát đề án vị trí việc làm, lập phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm thuộc thẩm quyền quản lý, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền phân cấp;

b) Báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý theo quy định kết quả bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm.

4. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý trường trung học có trách nhiệm:

a) Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học thuộc phạm vi quản lý; giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong quá trình bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học thuộc phạm vi quản lý;

b) Quyết định theo thẩm quyền hoặc phân cấp việc quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học theo thẩm quyền;

c) Báo cáo kết quả bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học thuộc phạm vi quản lý về cơ quan có thẩm quyền theo quy định;



d) Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho viên chức thiết bị, thí nghiệm và bảo đảm chế độ, chính sách khi tham gia bồi dưỡng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Điều khoản áp dụng**

1. Trường hợp viên chức đang làm công tác thiết bị, thí nghiệm nhưng chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này, nếu vẫn bố trí làm công tác thiết bị, thí nghiệm thì tiếp tục được hưởng lương đang xếp cho đến khi chuyển công tác hoặc nghỉ làm việc hoặc nghỉ hưu theo quy định.

2. Không yêu cầu bổ nhiệm lại chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định tại Thông tư này đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2023.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.
3. Thông tư này thay thế Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT.

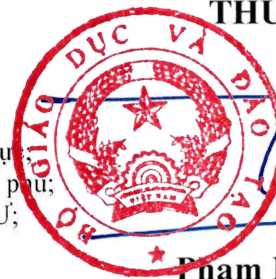
### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu; cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ trưởng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban Quốc gia đổi mới giáo dục và đào tạo;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục NGCBQLGD (10 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Ngọc Thương**